

Số: /TTr-STC

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân quy định:

“Điều 8. Hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công

...

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương.”

- Tại Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân quy định:

“Điều 6. Hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công

1. Nhà nước hỗ trợ cho thuê nhà, đất là tài sản công quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 198/2025/QH15 được thực hiện thông qua việc thuê nhà, đất của tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương theo Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định việc

quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng kinh doanh nhà địa phương quản lý (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công).

2. Đối tượng được hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại Điều này là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được công nhận theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn.

3. Các hình thức hỗ trợ:

a) Được cho thuê nhà theo phương thức niêm yết giá theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP);

b) Được giảm tiền thuê nhà theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP);

c) Được giảm tiền thuê nhà theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

4. Nguyên tắc hỗ trợ:

a) Việc hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này phải đảm bảo đúng đối tượng, công bằng, công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng pháp luật;

b) Trong trường hợp có nhiều doanh nghiệp đăng ký thuê nhà, việc lựa chọn đối tượng cho thuê được thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP;

c) Việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc cho thuê nhà, việc xử lý vi phạm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP);

d) Tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương và đối tượng được hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công quy định tại khoản 2 Điều này thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 28, Điều 29 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP).

5. Căn cứ quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP), các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này.”

- Tại khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 quy định:

“Điều 50. Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn

1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:

...

b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;

...”

Để kịp thời hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo được hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tài sản công được đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả trong quý II/2026, không để hư hỏng, xuống cấp, lãng phí, việc UBND tỉnh ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên theo trình tự, thủ tục rút gọn là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 14/5/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 39/CD-TTg về việc đẩy nhanh tiến độ khai thác, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, trong đó tại điểm a, điểm b mục 2, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương:

*“a) Khẩn trương ban hành đầy đủ văn bản thuộc thẩm quyền của địa phương để thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công (văn bản phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công; văn bản ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, sơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô, máy móc, thiết bị chuyên dùng,...); **hoàn thành trong tháng 5 năm 2026.***

*b) Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, khai thác, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư thuộc phạm vi quản lý để bảo đảm **hoàn thành xử lý, khai thác, sử dụng trong quý II năm 2026, không để hư hỏng, xuống cấp, lãng phí,...**”*

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có nhiều cơ sở nhà, đất dôi dư được xử lý theo hình thức giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác với mục đích cho thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất) theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP và Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trong việc tập trung phát triển kinh tế tư

nhân theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, đồng thời đảm bảo tài sản công được đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả, không để hư hỏng, xuống cấp, lãng phí, việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên là cần thiết và đáp ứng nhu cầu thực tiễn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc biệt trong ưu tiên phát triển kinh tế tư nhân và trong quản lý, sử dụng, khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật. Việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên nhằm cụ thể hóa quy định của pháp luật về phát triển kinh tế tư nhân và quản lý, sử dụng, khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở, với mục đích hỗ trợ tiền thuê nhà cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo khi thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên theo quy định.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác và Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản

công, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, hiệu quả trong tổ chức thực hiện và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Ngày 20/5/2026, Sở Tài chính đã có Công văn số 6285/STC-HCSN gửi UBND tỉnh về việc đăng ký xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại Công văn số .../UBND-KT ngày .../5/2026 về việc xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên theo trình tự, thủ tục rút gọn, Sở Tài chính có Công văn số .../STC-HCSN ngày .../5/2026 về việc đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, đồng thời gửi Trung tâm Thông tin tỉnh đăng tải thông tin tại Công văn số .../STC-HCSN ngày 11/02/2026; Ngày .../5/2026, Sở Tài chính đã có Công văn số .../STC-HCSN gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Quyết định theo quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp đã có Báo cáo số .../BC-STP ngày .../5/2026 về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Tài chính đã tiếp thu ý kiến và hoàn thiện dự thảo Quyết định theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định, cơ quan chủ trì soạn thảo là Sở Tài chính đã tiến hành xây dựng dự thảo Quyết định theo đúng trình tự và quy định thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này ban hành quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

1.2. Đối tượng áp dụng

1.2.1. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo quy định khoản

này là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được công nhận theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn.

1.2.2. Tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Ủy ban nhân dân các phường, xã thuộc tỉnh Thái Nguyên giao nhiệm vụ quản lý, khai thác nhà, đất.

1.2.3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất.

2. Bộ cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Quyết định gồm 04 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê

Điều 4. Tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản

Điều 5. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản

Ban hành quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH: Không.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

Các chủ thể là các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan là những nguồn lực và điều kiện để tổ chức thực hiện Quyết định.

Nội dung tham mưu đầy đủ cơ sở pháp lý theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền, số liệu đảm bảo chính xác và đủ điều kiện để ban hành theo quy định của pháp luật và quy chế làm việc; Thủ trưởng cơ quan trình và người ký trình chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh/Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về nội dung tham mưu.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh

ng nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên, Sở Tài chính xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; (2) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương; (3) Báo cáo thẩm định Văn bản quy phạm pháp luật của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định văn bản quy phạm pháp luật)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, HCSN.
(Gianglth)

GIÁM ĐỐC

Lê Kim Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/202/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 20/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản khi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này ban hành quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo quy định khoản này là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được công nhận theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn.

2. Tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc tỉnh Thái Nguyên giao nhiệm vụ quản lý, khai thác nhà, đất.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất.

Điều 3. Quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê

Danh mục tài sản công cho thuê là các cơ sở nhà, đất được tổ chức quản lý, kinh doanh nhà niêm yết thông tin nhà, đất có nhu cầu cho thuê và giá cho thuê nhà tại trụ sở của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà, tại các địa điểm nhà, đất cho thuê, đồng thời đăng tải thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Cổng (Trang) thông tin điện tử của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có).

Điều 4. Tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản

1. Tiêu chí hỗ trợ

a) Các doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng tiêu chí theo quy định tại Điều 4 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 được hướng dẫn bởi Chương II Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

b) Các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ là doanh nghiệp hoạt động trong các ngành công nghiệp sản xuất, gia công nguyên liệu, phụ liệu, vật liệu, linh kiện và phụ tùng để cung cấp cho sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh;

c) Các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được công nhận theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn;

d) Trường hợp doanh nghiệp đồng thời đáp ứng từ hai tiêu chí hỗ trợ trở lên quy định tại các điểm a, b và c khoản này, doanh nghiệp chỉ được hưởng một mức hỗ trợ theo quy định tại Quyết định này.

2. Mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ: Giảm tiền thuê nhà với số tiền được giảm bằng 50% số tiền thuê đất trong cơ cấu tiền thuê nhà. Mức hỗ trợ này được áp dụng trong thời gian tối đa là 03 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê nhà đối với đối với doanh nghiệp thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

b) Hình thức hỗ trợ: Được cho thuê nhà theo phương thức niêm yết giá. Số tiền thuê nhà được giảm xác định trên cơ sở giá cho thuê nhà tại hợp đồng thuê nhà, thời hạn thuê nhà của doanh nghiệp và được giảm trừ vào số tiền thuê nhà phải nộp theo quy định.

3. Trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản

Doanh nghiệp thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này có nhu cầu thuê nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở đã giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại các khoản 4, 5, 6 Điều 14 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Đối với nhà, đất đang cho thuê theo Hợp đồng ký trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Điều 4 Quyết định này cho thời hạn còn lại của Hợp đồng.

3. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác của cấp có thẩm quyền thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn hoặc thay thế đó.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc có kiến nghị, đề xuất, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh, gửi văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra Văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên;
Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vương Quốc Tuấn